

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
về đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền,
Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội và cải cách hành chính
giai đoạn 2025 - 2030

I. TÌNH HÌNH, SỰ CẦN THIẾT

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Trần Phán đã nỗ lực thực hiện đạt nhiều kết quả trong ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính, thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Tuy nhiên, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến còn thấp, thủ tục hành chính còn rườm rà; việc ứng dụng công nghệ trong sản xuất và quản lý chưa đồng bộ, nguồn lực còn hạn chế.

Trong bối cảnh cả nước đẩy mạnh chuyển đổi số, tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và bộ máy hành chính quyền địa phương 2 cấp; xã Trần Phán cần ban hành nghị quyết chuyên đề để cụ thể hóa mục tiêu, giải pháp, quyết tâm tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, phát triển kinh tế số và xây dựng chính quyền số.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, Tỉnh ủy Cà Mau về chuyển đổi số và cải cách hành chính. Xuất phát từ yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Trên cơ sở điều kiện, tiềm năng, thế mạnh và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã Trần Phán giai đoạn 2025 - 2030. Đảng ủy xã Trần Phán ban hành Nghị quyết chuyên đề về đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo đột phá trong quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, thúc đẩy phát triển bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, hiện đại, minh bạch, hiệu quả; phát triển chính quyền số gắn với xã hội số, kinh tế số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần đưa xã Trần Phán đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình.

- Tối thiểu 80% hồ sơ hành chính của người dân, doanh nghiệp được nộp trực tuyến.
- 100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử trong xử lý công việc.
- Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt từ 75% trở lên.
- 80% dữ liệu chuyên ngành (*dân cư, đất đai, nông nghiệp, y tế, giáo dục, an sinh xã hội ...*) được số hóa, kết nối, chia sẻ theo quy định.
- Hằng năm cắt giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định.
- 100% áp có Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả; tối thiểu 70% hộ nông dân, hợp tác xã ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Các cấp ủy, chi bộ, các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu, quán triệt, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, quản lý, đặc biệt là người đứng đầu, về tầm quan trọng, sự cần thiết và tính cấp bách của chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và điều hành, đưa nhiệm vụ chuyển đổi số vào nghị quyết, chương trình công tác hằng năm, xác định chuyển đổi số, cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả trong xử lý công việc, đồng thời góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng; gắn với việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, nhất là Chương trình hành động số 97-CTr/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Phong trào “Bình dân học vụ số” theo chỉ đạo của Trung ương.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp kết quả thực hiện của đơn vị mình.

2. Phát triển hạ tầng và nền tảng số

Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối an toàn, ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong cơ quan và toàn xã.

Hình thành và khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công, phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tranh thủ nguồn vốn đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, mạng internet đến 100% cơ quan, ấp; nâng cấp hạ tầng mạng, hệ thống camera giám sát, trung tâm dữ liệu xã.

Hoàn thiện công dịch vụ công trực tuyến xã, kết nối đồng bộ với tỉnh.

Hoàn thiện hệ thống “*Một cửa điện tử*”, kho dữ liệu dùng chung.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; công khai, minh bạch trên môi trường số. Nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, thái độ phục vụ nhân dân. Tăng cường công khai, minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, phản hồi ý kiến nhân dân.

Xây dựng mô hình “*Một cửa điện tử*” hiện đại, phục vụ Nhân dân nhanh chóng, thuận tiện.

Giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết TTHC so với quy định.

4. Phát triển nguồn nhân lực số

Tổ chức thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng các ứng dụng; phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, người lao động các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin các kỹ năng, kiến thức về công nghệ số, an toàn thông tin, quản lý, vận hành hệ thống và các lĩnh vực chuyên môn.

100% cán bộ, công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số hằng năm.

Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số cho đoàn viên, thanh niên, hội viên nông dân, phụ nữ.

Thành lập, duy trì hiệu quả tổ công nghệ số cộng đồng tại 12/12 ấp.

5. Ứng dụng công nghệ số trong sản xuất và đời sống

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò của công nghệ thông tin. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là nông dân, thanh niên, cán bộ thôn ấp.

Phát huy vai trò của đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân trong hỗ trợ người dân ứng dụng công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tăng cường phối hợp với doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng, bưu điện để triển khai các dịch vụ số đến tận người dân.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ dân áp dụng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp số, thương mại điện tử để tiêu thụ nông sản, kết nối trực tiếp giữa người sản xuất với người tiêu dùng.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương trên nền tảng trực tuyến.

Vận động hộ gia đình, tiểu thương sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt, đặt hàng trực tuyến, quảng bá sản phẩm trên mạng xã hội, sàn thương mại điện tử.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo mật, xác thực, ngăn chặn, phòng ngừa nhằm bảo đảm an toàn hệ thống dữ liệu thông tin trên môi trường số theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy.

Nâng cao nhận thức cộng đồng về an ninh mạng, phòng chống tội phạm lừa đảo công nghệ cao.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ, công chức về kỹ năng nhận diện, phòng chống tấn công mạng. Tuyên truyền thường xuyên về quy định bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghị quyết; định kỳ hàng quý, 6 tháng một lần nghe báo cáo; tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết cuối nhiệm kỳ, kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc; xử lý nghiêm trường hợp thiếu trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hội đồng nhân dân xã xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề hằng năm.

3. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả hằng quý, 6 tháng, hằng năm về Thường trực Đảng ủy.

4. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia; báo cáo Thường trực Đảng ủy kết quả vận động, giám sát vào cuối năm.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Đảng bộ xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này đảm bảo chất lượng, đúng quy định.

6. Cấp ủy, chỉ bộ trực thuộc Đảng ủy đưa nội dung thực hiện nghị quyết vào chương trình công tác, gắn với đánh giá kết quả hằng năm; thành lập tổ công nghệ số cộng đồng; đảng viên gương mẫu đi đầu trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến chi bộ và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn thể và Nhân dân trong xã để thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy (b/c),
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Chỉ bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Ngô Diễm Phúc